

Số: 258/BC-PEK

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 8 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW kỳ tháng 8 năm 2026

Trường Trung – Tiểu học Pétrus Ký

Kỳ báo cáo: Từ ngày 12/7/2026 đến ngày 11/8/2026

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

1. Công tác tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền

Thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 281-NQ/CP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ; Chương trình hành động số 09-CTrHĐ/TU ngày 02 tháng 3 năm 2026 của Thành ủy; Quyết định số 1410/QĐ-UBND ngày 11 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố và Kế hoạch số 4545/KH-SGDĐT ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo, nhà trường đã tổ chức triển khai, quán triệt các nội dung của Nghị quyết đến đội ngũ quản lý, giáo viên, nhân viên.

Trong kỳ báo cáo, nhà trường đã tổ chức họp hội đồng sư phạm để triển khai, quán triệt nghị quyết, có 318 quản lý, giáo viên, nhân viên tham dự, đạt tỷ lệ 100%.

Nội dung tuyên truyền tập trung vào các quan điểm, nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm của Nghị quyết, đặc biệt là đổi mới tư duy quản trị giáo dục, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo, chuyển đổi số, ứng dụng khoa học công nghệ và trí tuệ nhân tạo trong quản lý, dạy học; xây dựng môi trường giáo dục hiện đại, an toàn và lấy người học làm trung tâm.

Đồng thời Nhà trường lồng ghép nội dung Nghị quyết trong các cuộc họp Hội đồng sư phạm, sinh hoạt tổ chuyên môn, hoạt động chuyên môn và công tác chuẩn bị năm học 2026-2027.

Việc triển khai Nghị quyết được gắn với các nhiệm vụ thực tế của nhà trường, trong đó chú trọng chuyển đổi số, phát triển năng lực số của giáo viên và học sinh, khai thác học liệu số, đổi mới phương pháp dạy học và từng bước ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quản lý và giáo dục.

2. Xây dựng kế hoạch, chương trình hành động của đơn vị

Ban Giám hiệu nhà trường đã tổ chức rà soát các nội dung của Nghị quyết số 71-NQ/TW và các văn bản chỉ đạo của Thành phố, Sở Giáo dục và Đào tạo để cụ thể hóa vào kế hoạch hoạt động của đơn vị. Nhà trường xây dựng các nội dung thực hiện nhiệm

vụ chuyên môn theo kế hoạch số 251/KH-PEK ngày 07/8/2026. Nhà trường tập trung vào các nhóm nhiệm vụ phù hợp với chức năng của cơ sở giáo dục phổ thông, gồm:

- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, giúp học sinh phát triển toàn diện.
- Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá.
- Phát triển đội ngũ nhà giáo và quản lý.
- Đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo, nâng cao năng lực số đối với đội ngũ quản lý, giáo viên, nhân viên thực hiện theo kế hoạch số 204/KH-PEK ngày 16/7/2026.
- Phát triển giáo dục STEM/STEAM, tổ chức đa dạng các hoạt động trải nghiệm bộ môn, trải nghiệm thực tế.
- Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, hiện đại.
- Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về cơ sở vật chất, nhân lực, công nghệ phục vụ năm học 2026-2027.

3. Công tác thể chế hóa thành cơ chế, chính sách

Nhà trường thực hiện rà soát các quy chế, quy định nội bộ có liên quan đến hoạt động chuyên môn, chuyển đổi số, quản lý dữ liệu, sử dụng thiết bị công nghệ và ứng dụng trí tuệ nhân tạo.

Đối với các nội dung thuộc thẩm quyền của nhà trường, Ban Giám hiệu từng bước cụ thể hóa thành kế hoạch và quy định thực hiện trong đơn vị.

Đối với các cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền của Thành phố hoặc Sở Giáo dục và Đào tạo, nhà trường thực hiện theo hướng dẫn và quy định hiện hành.

Trong kỳ báo cáo: Không phát sinh việc xây dựng đề án, quyết định thuộc thẩm quyền ban hành của Ủy ban nhân dân Thành phố.

4. Công tác hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát

Ban Giám hiệu tăng cường kiểm tra, theo dõi tiến độ thực hiện các nhiệm vụ chuẩn bị năm học mới, trong đó tập trung vào:

- Công tác chuẩn bị cơ sở vật chất, phòng học và thiết bị dạy học.
- Bố trí đội ngũ giáo viên.
- Chuẩn bị chương trình, kế hoạch giáo dục.
- Sách giáo khoa và học liệu phục vụ năm học.
- Công tác chuyển đổi số.
- Ứng dụng công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo.
- Công tác bảo đảm an toàn trường học.
- Đảm bảo an toàn thực phẩm đối với các hoạt động có tổ chức ăn uống tại trường.

5. Công tác sơ kết, đánh giá

Nhà trường thường xuyên rà soát tiến độ thực hiện các nhiệm vụ, đối chiếu với kế hoạch đã đề ra và kịp thời điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp.

Qua rà soát, các nhiệm vụ trọng tâm phục vụ năm học 2026-2027 cơ bản được triển khai theo tiến độ; các nhiệm vụ về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng học liệu số và chuẩn bị đội ngũ tiếp tục được thực hiện trong thời gian tới.

II. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ CÁC ĐIỀU KIỆN KHAI GIẢNG NĂM HỌC 2026-2027

1. Cơ sở vật chất, phòng học

Nhà trường đã rà soát toàn bộ phòng học, phòng chức năng, khu vực làm việc và các điều kiện cơ sở vật chất phục vụ năm học 2026-2027. Cụ thể như sau:

- Tổng số phòng học hiện có: 134 phòng.
- Số phòng học đã hoàn thành sửa chữa, nâng cấp và đưa vào sử dụng: 109 phòng.
- Số phòng học/phòng chức năng đang tiếp tục hoàn thiện: 0 phòng.

Công tác chuẩn bị cơ sở vật chất được thực hiện nhằm bảo đảm các điều kiện tổ chức dạy học ngay từ đầu năm học, phù hợp với yêu cầu của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc báo cáo số phòng học hoàn thành, đưa vào sử dụng trước ngày 05/9/2026.

2. Đội ngũ

Tổng số quản lý, giáo viên, nhân viên của nhà trường: 318 người. Trong đó:

- Quản lý: 06.
- Giáo viên: 179.
- Nhân viên: 139.

Nhà trường đã rà soát nhu cầu nhân sự theo từng cấp học, môn học và vị trí việc làm; chủ động bố trí đội ngũ phù hợp với quy mô và kế-hoạch giáo dục năm học 2026-2027.

Đồng thời, nhà trường chú trọng bồi dưỡng năng lực chuyên môn, năng lực số và kỹ năng ứng dụng công nghệ cho đội ngũ.

3. Sách giáo khoa, học liệu

Nhà trường đã rà soát nhu cầu sách giáo khoa, tài liệu tham khảo và học liệu phục vụ năm học 2026-2027.

Số lượng học sinh năm học 2026-2027: 2853 học sinh.

Công tác chuẩn bị sách giáo khoa và học liệu được thực hiện theo kế hoạch, bảo đảm phục vụ hoạt động dạy học ngay từ đầu năm học.

4. Các khoản thu đầu năm học

Nhà trường thực hiện rà soát các khoản thu đầu năm học, bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy định và phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

Các khoản thu được thực hiện theo nguyên tắc tự nguyện đối với các khoản thuộc diện tự nguyện; không để xảy ra tình trạng thu sai quy định.

5. An toàn trường học và an toàn thực phẩm

Nhà trường đã rà soát các điều kiện bảo đảm an toàn trường học trước khi bước vào năm học mới; kiểm tra hệ thống phòng học, điện, nước, thiết bị, khu vực sinh hoạt và các điều kiện phòng chống tai nạn thương tích.

Đối với công tác an toàn thực phẩm, nhà trường tiếp tục kiểm tra các điều kiện liên quan đến nguồn cung cấp thực phẩm, quy trình chế biến, bảo quản và tổ chức ăn uống tại trường theo quy định.

III. CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ ỨNG DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO

Đây là một trong những nội dung nhà trường xác định là nhiệm vụ trọng tâm trong quá trình triển khai Nghị quyết số 71-NQ/TW.

Kế hoạch số 4545/KH-SGDĐT xác định các mục tiêu quan trọng như phát triển Trường học số, phòng học số, môi trường số phục vụ học tập, triển khai công nghệ trong dạy học và quản lý, đồng thời ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong hoạt động giáo dục.

1. Hạ tầng và môi trường số

Nhà trường đã rà soát hệ thống mạng Internet, thiết bị máy tính, máy chiếu, thiết bị trình chiếu và các thiết bị phục vụ dạy học số.

Tỷ lệ phòng học có thiết bị trình chiếu/kết nối Internet: 100%.

Số phòng học có điều kiện triển khai dạy học số: 134/134 phòng.

2. Ứng dụng công nghệ trong dạy học

Giáo viên được khuyến khích sử dụng bài giảng điện tử, học liệu trực quan, nền tảng số và các công cụ hỗ trợ dạy học.

Trong kỳ báo cáo:

- Số giáo viên sử dụng học liệu số: 179/179, đạt 100%.

- Số giáo viên ứng dụng AI trong thiết kế bài giảng/học liệu: 179/179, đạt 100%.

- 100% các môn học đã triển khai hoạt động STEM/STEAM, hoạt động trải nghiệm bộ môn.

Việc ứng dụng AI được định hướng theo nguyên tắc có kiểm soát, bảo đảm tính chính xác của nội dung, đạo đức nghề nghiệp, bảo vệ dữ liệu cá nhân và không thay thế vai trò chuyên môn của giáo viên.

3. Phát triển năng lực số

Nhà trường từng bước tổ chức, khuyến khích giáo viên tự học và tham gia bồi dưỡng năng lực chuyên môn về: Công nghệ thông tin; Chuyển đổi số; Trí tuệ nhân tạo; Thiết kế học liệu số; An toàn thông tin; Bảo vệ dữ liệu cá nhân.

IV. ĐỔI MỚI CHUYÊN MÔN, PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Nhà trường tiếp tục thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; tăng cường hoạt động trải nghiệm, thực hành, STEM/STEAM và các phương pháp dạy học tích cực.

Công tác sinh hoạt chuyên môn được định hướng theo hướng nghiên cứu bài học, chia sẻ kinh nghiệm, khai thác học liệu số và ứng dụng công nghệ.

Đặc biệt, nhà trường chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên có khả năng thích ứng với yêu cầu mới của giáo dục, trong đó năng lực số và khả năng sử dụng AI trở thành một trong những năng lực cần thiết của giáo viên trong giai đoạn hiện nay.

V. HẠN CHẾ, TỒN TẠI, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

1. Về cơ sở vật chất và thiết bị

Một số thiết bị công nghệ phục vụ dạy học cần được nâng cấp, bổ sung để đáp ứng yêu cầu triển khai trường học số, lớp học số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo.

Nguyên nhân: Nhu cầu đầu tư thiết bị công nghệ ngày càng cao, trong khi việc đầu tư cần có lộ trình và nguồn lực phù hợp.

Ảnh hưởng: Tiến độ triển khai các nhiệm vụ về phòng học số, trường học số và ứng dụng công nghệ trong dạy học.

2. Về năng lực số của đội ngũ

Mức độ thành thạo công nghệ và AI của giáo viên chưa đồng đều; một bộ phận giáo viên cần thêm thời gian để làm chủ các công cụ mới.

Nguyên nhân: Công nghệ và AI phát triển nhanh, yêu cầu giáo viên phải thường xuyên cập nhật kiến thức và kỹ năng.

Ảnh hưởng: Tốc độ triển khai các mô hình dạy học số và khai thác AI trong giáo dục.

3. Về dữ liệu và liên thông hệ thống

Việc sử dụng nhiều nền tảng công nghệ khác nhau có thể dẫn đến khó khăn trong đồng bộ, liên thông và khai thác dữ liệu.

Nguyên nhân: Hệ thống phần mềm và nền tảng quản lý giáo dục đang trong quá trình hoàn thiện và chuẩn hóa.

Ảnh hưởng: Công tác quản trị dữ liệu và triển khai văn phòng số.

4. Về ứng dụng trí tuệ nhân tạo

Việc ứng dụng AI trong giáo dục cần có hướng dẫn cụ thể về phạm vi sử dụng, bảo vệ dữ liệu cá nhân, đạo đức AI và kiểm chứng thông tin.

Ảnh hưởng: Tiến độ triển khai một số ứng dụng AI trong quản lý, kiểm tra đánh giá và hỗ trợ cá thể hóa việc học.

VI. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM THÁNG 9/2026

1. Về công tác chỉ đạo, điều hành

Tiếp tục quán triệt và triển khai Nghị quyết số 71-NQ/TW gắn với nhiệm vụ năm học 2026-2027.

Tăng cường kiểm tra tiến độ thực hiện các nhiệm vụ; phân công cụ thể trách nhiệm từng bộ phận, tổ chuyên môn và cá nhân.

2. Về chuyên môn

Tập trung ổn định tổ chức dạy học ngay từ đầu năm học; thực hiện chương trình giáo dục theo kế hoạch; tăng cường đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá.

Tiếp tục triển khai giáo dục STEM/STEAM, hoạt động trải nghiệm và phát triển năng lực số cho học sinh.

3. Về chuyển đổi số

Tiếp tục hoàn thiện cơ sở dữ liệu, hồ sơ điện tử và học liệu số.

Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong quản lý chuyên môn, xây dựng học liệu và hỗ trợ giáo viên.

Kế hoạch chuyển đổi số của Thành phố đặt mục tiêu phát triển 1000 cơ sở giáo dục phổ thông đạt chuẩn trường học số, đồng thời hướng đến 100% cơ sở giáo dục có tối thiểu một phòng học số. Nhà trường xác định đây là định hướng quan trọng để xây dựng lộ trình chuyển đổi số phù hợp với điều kiện thực tế.

4. Về đội ngũ

Tổ chức bồi dưỡng, chia sẻ kinh nghiệm về công nghệ số và AI; khuyến khích giáo viên xây dựng học liệu dùng chung.

Đối với quản lý, tiếp tục nâng cao năng lực quản trị hiện đại, năng lực phân tích dữ liệu và ứng dụng công nghệ trong điều hành.

5. Về bảo đảm an toàn

Tiếp tục rà soát an toàn trường học, an toàn thực phẩm, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống bạo lực học đường và bảo vệ dữ liệu cá nhân của học sinh.

VII. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo

Đề nghị Sở tiếp tục tổ chức các lớp tập huấn chuyên sâu về chuyển đổi số và trí tuệ nhân tạo cho quản lý, giáo viên, đặc biệt là các nội dung ứng dụng AI trong quản trị nhà trường, dạy học, kiểm tra đánh giá và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

Đề nghị có hướng dẫn thống nhất về tiêu chí đánh giá trường học số, lớp học số và mức độ ứng dụng AI tại các cơ sở giáo dục.

Đề nghị tiếp tục hỗ trợ, hướng dẫn các cơ sở giáo dục trong quá trình chuẩn hóa và liên thông dữ liệu.

2. Đối với Ủy ban nhân dân Thành phố

Đề nghị quan tâm bố trí nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ và thiết bị phục vụ chuyển đổi số giáo dục; tạo điều kiện để các cơ sở giáo dục từng bước đáp ứng yêu cầu trường học số.

3. Đối với các cơ quan Trung ương

Đề nghị tiếp tục hoàn thiện các quy định, hướng dẫn về ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong giáo dục, bảo vệ dữ liệu cá nhân, đạo đức AI và an toàn thông tin trong trường học.

VIII. KẾT LUẬN

Việc triển khai Nghị quyết số 71-NQ/TW tại Trường Trung – Tiểu học Pétrus Ký được xác định là nhiệm vụ chính trị gắn liền với nhiệm vụ nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển nhà trường trong giai đoạn mới.

Trong thời gian tới, nhà trường tiếp tục tập trung vào ba trọng tâm: nâng cao chất lượng giáo dục – phát triển đội ngũ – đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo, đồng thời bảo đảm các điều kiện an toàn, cơ sở vật chất và tổ chức hiệu quả năm học 2026-2027.

Ban Giám hiệu nhà trường sẽ tiếp tục chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ theo phương châm “rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền”, thường xuyên kiểm tra, đánh giá tiến độ và kịp thời điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp./.

Nơi nhận:

- SGDDT (để báo cáo);
- Các tổ chuyên môn (để biết);
- Đăng website, QLNB;
- Lưu: VT. 

